

 **TUẦN 21**

***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

 **Kiến thức cần nhớ**



**1. Tập đọc**

Ông tổ nghề thêu: Ca ngợi Trần Quốc Khái thông minh, ham học hỏi, giàu trí sáng tạo; chỉ bằng quan sát và ghi nhớ nhập tâm đã học được nghề thêu của người Trung Quốc, và dạy lại cho dân ta.

Bàn tay cô giáo: Ca ngợi bàn tay kì diệu của cô giáo. Cô đã tạo ra biết bao điều kì lạ từ đôi bàn tay khéo léo.

**2. Luyện từ và câu**

**a. Nhân hóa.**

**“Nhân hóa** là phép tu từ gọi hoặc tả đồ vật, cây cối, con vật… bằng các từ ngữ thường được sử dụng cho chính con người như suy nghĩ, tính cách giúp chúng trở nên gần gũi, sinh động, hấp dẫn, gắn bó với con người hơn”.

Trong đó, ***“sự vật”*** bao gồm con vật, cây cối, đồ vật hay các hiện tượng. Thông thường sẽ có ba kiểu nhân hóa chính:

1. *Dùng các từ ngữ thường gọi con người để****gọi tên****con vật, cây cối, đồ vật:*

2*. Dùng từ ngữ****xưng hô****với vật như với ngườ*i.

3. *Dùng từ ngữ chỉ tính chất, hoạt động con người để****tả****hoạt động, tính chất của vật.*

Ở kiểu nhân hóa “***tả***” sự vật bao gồm ***bốn hình thức*** chính: tả hành động, tả tâm trạng, tả ngoại hình và diễn tả tính cách.

Ví dụ:

 **Ông trời bật lửa**

Chị mây vừa kéo đến

Trăng sao trốn cả rồi

Đất nóng lòng chờ đợi

Xuống đi nào, mưa ơi!

Mưa! mưa xuống thật rồi!

Đất hả hê uống nước

Ông sấm vỗ tay cười

Làm bé bừng tỉnh giấc.

Chớp bỗng loè chói mắt

Soi sáng khắp ruộng vườn

Ơ! Ông trời bật lửa

Xem lúa vừa trổ bông.

ĐỖ XUÂN THANH

Trong bài thơ, tác giả đã:

- Dùng các từ ngữ thường gọi con người để **gọi tên** các sự vật vô tri: Mây được gọi bằng chị, sấm được gọi bằng ông, trời cũng được gọi bằng ông.

- Dùng từ ngữ chỉ tính chất, hoạt động con người để **tả** hoạt động, tính chất của vật. Các sự vật cũng có hành động, ý nghĩa như người : trăng sao biết trốn, đất nóng lòng chờ đợi, đất hả hê uống nước, ông sấm vỗ tay cười, ông trời bật lửa xem lúa trổ bông.

- Coi mưa như một người bạn thân thiết đã từ lâu đi vắng, nay nóng lòng muốn gặp lại nên đã **gọi** rất thân mật "Xuống đi nào, mưa ơi !

**b. Đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu?**

- Khi hỏi về địa điểm,nơi chốn ta thường dùng từ “ở đâu” để hỏi. Từ ở đâu thường đứng cuối câu hỏi?

- Khi trả lời câu hỏi ***Ở đâu*** chúng ta có thể nêu ý trả lời câu hỏi ở cuối câu hoặc đầu câu sao cho phù hợp, có thể có từ ***ở*** đi kèm.

- Bộ phận trả lời cho câu hỏi ở đâu bổ sung ý nghĩa về vị trí, địa điểm, nơi chốn cho câu. ( Biểu thị ý nghĩa về nơi chốn hay chỉ nơi chốn có thể nói cách khác chỉ không gian)

- Khi viết: Bộ phận câu trả lời cho câu hỏi có cụm từ ở đâu nếu đứng đầu câu thì viết hết bộ phận đó phải có dấu phẩy ngăn cách với các bộ phận còn lại của câu.

**3. Tập viết**

***Ôn chữ hoa : O, Ô, Ơ***

|  |  |
| --- | --- |
| Chữ hoa: O+ Đặc điểm: Chữ hoa O cao 5 li (6 đường kẻ ngang)+ Cấu tạo: gồm 1 nét cong kín.+ Cách viết:- Đặt bút trên đường kẻ 6, đưa bút sang trái, viết nét cong kín, phần cuói lượn vào trong bụng chữ, dừng bút ở phía trên đường kẻ 4. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| Chữ hoa: Ô, Ơ+ Đặc điểm: Cao 5 li (6 đ­ường kẻ ngang)+ Cấu tạo: gồm 1 nét cong kín, sau đó viết thêm dấu phụ + Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ 6, đưa bút sang trái, viết nét cong kín, phần cuói lượn vào trong bụng chữ, dừng bút ở phía trên đường kẻ 4.+ Thêm dấu phụ. |  |

**4. Tập làm văn**

**a. Nói về trí thức.**

**Gợi ý:**

a) Người đó là ai? Làm nghề gì?

b) Người đó hằng ngày làm những việc gì?

c) Người đó làm việc như thế nào?

**b. Nghe kể: Nâng niu từng hạt giống.**

**Nâng niu từng hạt giống**

Lương Định Của là một nhà khoa học lớn, ông đã lai tạo được nhiều giống lúa mới cho nước ta.

Một lần, người bạn của ông ở nước ngoài gửi về Viện nghiên cứu của ông mười hạt giống. Giữa lúc trời rét đậm mà phòng thí nghiệm lại không đủ tiện nghi, sợ những hạt giống sẽ chết vì rét, ông đem mười hạt giống chia làm hai phần, mỗi phần năm hạt. Ông gieo trong phòng thí nghiệm năm hạt, còn năm hạt còn lại ông ngâm vào nước ấm, gói vào khăn. Mỗi tối, ông đem ủ trong người, trùm chăn ngủ để hơi ấm làm cho thóc nảy mầm.

Kết quả như ông dự đoán, năm hạt giống gieo trong phòng thí nghiệm đã nảy mầm rồi chết vì rét. Chỉ có năm hạt thóc của ông Lương Định Của ủ ấm trong người là giữ được mầm xanh, chúng sinh sôi nảy nở rồi trở thành triệu hạt thóc ngoài cánh đồng.

Họ và tên: ………………………………………

Lớp: 3

**PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT CUỐI TUẦN 21**

**Câu 1.** Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Hôm nay trời nắng chang chang*

*Mèo con đi học chẳng mang thứ gì*

*Chỉ mang một chiếc bút chì*

*Và mang một mẩu bánh mì con con.*

(Mèo con đi học - Phan Thị Vàng Anh)

a. Bài thơ trên đã nhân hóa con vật nào?

b. Con vật đó đã được nhân hóa bằng cách nào?

c. Việc sử dụng biện pháp nhân hóa như vậy có tác dụng gì?

Bµi 2: G¹ch ch©n díi bé phËn c©u tr¶ lêi c©u hái: ë ®©u?

**Bài 2:** Gạch chân dưới các bộ phận trả lời câu hỏi *Ở đâu?* trong các câu sau:

- Thuở nhỏ, Nguyễn Hiền thường đứng ở cửa lớp đế nghe giảng nhờ.

- Hoa phượng nở đỏ rực hai bên bờ sông Hương.

- Bầy chim đang ríu rít trong vòm lá.

- Trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ thơm nức.

- Chiều chiều, lũ trẻ hò hét thả diều thi trên bờ đê quanh làng.